

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 08-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1980, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 160 đường Nguyễn Công T, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hò(đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ là Vũ Thị Thanh X và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 4 năm 2022, tạm giam từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 đến ngày 20 tháng 5 năm 2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Doãn Văn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 31A/220 đường Vạn K, phường Thượng L, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Thọ A, anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị N; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 11/4/2022, Nguyễn Xuân H và anh Doãn Văn T cùng ngồi uống nước tại quán nước đối diện nhà số 189 đường Hùng Duệ V, phường Thượng L, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Quá trình ngồi uống nước, hai bên xảy ra to tiếng, cãi nhau vì anh T có hành vi lấy điện thoại trong túi quần của H nhưng bị H phát hiện, chửi và dùng tay nắm anh T. Anh T trình bày chỉ trêu đùa H, chứ không có ý định chiếm đoạt điện thoại của H. Khi được người dân can ngăn, cả hai dừng lại, anh T về nhà.

Khoảng 05 phút sau, anh T quay lại, lúc này H vẫn ngồi ở quán nước, khi nhìn thấy anh T đi qua, H tiếp tục chửi, hai người lại xảy ra xô sát. H dùng chân đá anh T 01 phát nhưng không trúng. Anh T lấy 01 con dao giấu ở sau lưng ra đuổi đánh H. Lúc đó có một số người dân vào can ngăn, lấy được con dao của anh T nên anh T chưa gây thương tích gì cho H. Còn H khi chạy đến cửa hàng vật liệu xây dựng tại số 203 đường Hùng Duệ Vương lấy 01 búa (kích thước 33x11x2,5 cm, cán sắt tròn, đầu búa vuông bằng kim loại) và quay lại đuổi đánh anh T. Anh T bỏ chạy về phía ngõ 185 đường Hùng Duệ Vương thì bị vấp ngã, H chạy đến dùng búa đập 01 nhát về phía người anh T, do anh T nhôm người dậy nên đã bị búa đập trúng vùng đầu. Ngay sau đó cả hai bên được người dân can ngăn, lấy được chiếc búa trên tay H, cả hai dừng lại. Anh T tự đi về nhà, sau đó được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 155/2022/TgT ngày 13/4/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của anh T như sau: *“Nạn nhân bị 01 vết thương vùng đỉnh phải kích thước trung bình; vỡ lún xương đỉnh phải dài 02 cm; không tụ máu nội sọ; không đưng dập nhu mô não ... Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 18% (Mười tám phần trăm). Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.”*

Ngày 13/4/2022, H đến Công an quận Hồng Bàng đầu thú.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, Nguyễn Xuân H đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho bị hại là anh Doãn Văn T, anh T không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 dao dài 36cm, lưỡi dao rộng 8,5cm bằng kim loại sáng màu, cán gỗ dài 14cm; 01 búa cán sắt kích thước 33x11x2,5 cm, cán sắt tròn đầu búa vuông, có khối lượng 0,8 kg.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 11/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Bị hại là anh Doãn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, anh T đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hành vi bị cáo Hiếu đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng. Sau khi gây thương tích cho anh T, H đã bồi thường. Nay anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo H.

Ngoài ra, Toà án đã tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập cho những người làm chứng, nhưng anh Thọ A, anh H và chị N đều vắng mặt tại phiên toà không có lý do, nhưng có lời khai trong hồ sơ và được công bố tại phiên toà.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H với mức án từ 30 tháng đến 33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; các bên đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; bị cáo phải nộp án phí và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 11/4/2022, tại đầu ngõ 185 đường Hùng Duệ V, phường Thượng L, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Xuân H và anh Doãn Văn T có mâu thuẫn do anh T trêu đùa lấy điện thoại của H nên hai bên xảy ra xô sát đánh nhau. H dùng 01 búa sắt đánh 01 nhát vào vùng đầu anh T, làm anh T bị thương tổn hại theo Kết luận giám định pháp y là 18% sức khỏe. Như vậy, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Nguyễn Xuân H sử dụng búa sắt gây thương tích cho bị hại Doãn Văn T. Theo quy định tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, búa sắt được coi là hung khí. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung "*dùng hung khí nguy hiểm*" theo điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an, nên cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Xuân H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét, để sự việc xảy ra như trên cũng có một phần lỗi của bị hại do bị hại có việc trêu đùa lấy điện thoại của bị cáo, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét mục đích của hình phạt và nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử nhận thấy, không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt tương thích cải tạo ngoài xã hội, đồng thời giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục, khẳng định tính

khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, cho bị cáo H được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 dao dài 36cm, lưỡi dao rộng 8,5cm bằng kim loại sáng màu, cán gỗ dài 14cm; 01 búa cán sắt có kích thước 33x11x2,5 cm, cán sắt tròn đầu búa vuông, có khối lượng 0,8 kg là dụng cụ bị cáo và bị hại sử dụng khi xảy ra xô xát; nhưng hiện còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[10] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Xuân H 33 (ba mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường Hàng K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt

quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 dao dài 36cm, lưỡi dao rộng 8,5cm bằng kim loại sáng màu, cán gỗ dài 14cm; 01 búa cán sắt có kích thước 33x11x2,5 cm, cán sắt tròn đầu búa vuông, có khối lượng 0,8 kg.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKSHB ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 45; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Xuân H theo Quyết định Cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/2022/HSST-QĐCĐKNCT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến